

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TẠI HÀ NỘI                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 406/2025/HS-PT  
Ngày 13/5/2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Thành Quang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà:**  
Bà Lê Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 272/2025/TLPT-HS ngày 25/02/2025, đối với bị cáo Nguyễn Văn S bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm về tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 13/01/2025.

- **Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn S**, sinh năm 1976 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị I; Có vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; Tiền án: Ngày 28/04/2021 bị Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/04/2023); Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 405 lập ngày 24/10/2024 tại Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Văn Kh, Văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư Thành phố H; có mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được

tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S (sinh năm 1976; Trú tại: Thôn M, Xã B, Huyện T, Thành phố Hà Nội) và anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1996; ở cùng Thôn M, Xã B) là hàng xóm ở gần nhà nhau. Năm 2019, anh H mượn xe máy và điều hòa của S nhưng không trả, nên S rất bức tức nảy sinh ý định đốt nhà anh H để trả thù.

Khoảng 04h00 ngày 30/6/2021, S mang 02 chiếc bình nhựa (loại 18,5 lít) đi mua 400.000 đồng tiền xăng, rồi mang về chiết ra 10 chai nhựa, loại 1,5 lít. Sau đó, S chuẩn bị 03 chiếc bật lửa, 01 kéo cắt giấy (dài khoảng 10cm) và 01 con dao (dài khoảng 50 - 60cm) rồi xếp vào 01 thùng nhựa đựng sơn để lên xe đạp buộc lại. Đến 05h25 phút cùng ngày, S dắt xe đạp đến cổng nhà anh H thì gặp bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1970; là mẹ của anh H). Lúc này, bà H1 đang dắt xe đạp ra dựng ở cổng thì S nói với bà H1: *“Mày gọi cho tao thằng H ra đây”*. Bà H1 trả lời: *“Nó không ở nhà, nó đang đi làm”*. Ngay lúc này, S dùng kéo cắt dây buộc rồi bê thùng sơn để xuống đường ngõ, dùng tay phải lấy ra 01 chai xăng, tay trái cầm bật lửa. Thấy vậy, bà H1 bỏ chạy vào sân thì S nói: *“Hôm nay tao cho mày chết”*. Nói xong, S dùng tay trái mở nắp chai xăng, nghiêng chai cho xăng chảy ra rồi bật lửa châm. Khi thấy chai xăng bùng cháy, S cầm ném về phía bà H1, chai xăng rơi xuống sân bùng cháy cạnh chỗ bà H1 đang đứng (cách bà H1 khoảng 35cm). Bà H1 hoảng sợ bỏ chạy vào trong nhà và hô hoán: *“Ôi chú D ơi, thằng S nó đốt nhà”*. S lấy tiếp chai xăng thứ hai châm lửa đốt làm chai xăng bốc cháy và ném qua tường rào vào trong sân, khu vực sát góc nhà vệ sinh (cách bà H1 khoảng 1,5m) làm cháy 02 cây cảnh để ở sân nhà bà H1 và 01 chiếc bạt che màu xanh cam; 01 lưới che màu xanh của ông Nguyễn Văn D (sinh năm 1969; là chú ruột anh H) ở nhà bên cạnh. Bà H1 tiếp tục hô hoán nên S đốt chai xăng thứ ba ném qua tường rào vào trong sân trước bậc tam cấp, chai xăng rơi xuống sân nhưng không cháy, xăng bắn lên người bà H1 (chai xăng cách bà H1 khoảng 60cm). S ra lấy chai xăng thứ tư châm lửa ném về phía bà H1 làm lửa bùng lên ở vị trí cách bà H1 khoảng 1,1m. Không dừng lại, S tiếp tục lấy chai xăng thứ năm châm lửa nhưng do bị lửa bén vào tay nên S thả chai xăng rơi xuống cháy tại chỗ. Lúc này, anh H đang ở trong nhà nghe thấy tiếng hô của bà H1, nên đã chạy ra ngoài sân; đồng thời ông D cũng từ nhà bên cạnh cầm theo chiếc điều cày chạy sang. Thấy vậy, S cầm dao bỏ chạy về nhà và vứt bỏ con dao ở dọc đường (không xác định được vị trí vứt). Ông D và anh H đuổi theo S khoảng 15 - 20m nhưng không đuổi kịp nên quay lại cùng người dân xung quanh dập lửa. Hậu quả, vụ cháy không làm bà Nguyễn Thị H1 bị thương tích, lửa cháy làm hư hỏng 02 cây cảnh trong sân nhà bà H1 và làm cháy hỏng 01 chiếc bạt che màu xanh cam, 01 lưới che màu xanh của gia đình ông Nguyễn Văn D ở nhà bên cạnh.

Ngày 24/10/2024, Nguyễn Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Thanh Oai bắt tạm giam để điều tra về tội Giết người.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án hồi 10h00 ngày 30/6/2021, xác định: *“... Hiện trường vụ án xảy ra tại nhà bà Nguyễn Thị H1 ở nhà số 2, ngách 8, ngõ C, Thôn M, Xã B, Huyện T, Thành phố Hà Nội, là ngôi nhà 02*

tầng bê tông cốt thép, mặt hướng Đông, trước nhà là khu vực sân được lát gạch đỏ. Bên phải ngôi nhà là khu vực kho để đồ, để xe và nhà vệ sinh. Cổng nhà ở góc bên phải từ ngoài nhìn vào.

Tại sân trước nhà phát hiện gần cửa cổng có 02 vết đen bám dính tại nền gạch đỏ. Vết thứ nhất có diện (450x380)cm, vết thứ hai có diện (370x110)cm.

Tại khu vực sân sát tường nhà có để các bao tải thóc phát hiện tấm bạt màu xanh đỏ bị cháy mất một phần.

Tại góc sân phía ngoài tường cổng bên trái nhìn từ ngoài vào, sát với nhà vệ sinh phát hiện có vết đen trong diện (170x150)cm và 02 cây cảnh bị cháy một phần lá và cành cây”.

Vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án, Cơ quan điều tra thu giữ các đồ vật gồm 01 chai nhựa màu xanh, loại 1,5 lít không chứa chất lỏng; 02 chai nhựa không màu, 01 chai nhựa màu xanh (đều không chứa chất lỏng, bị cháy một phần biến dạng); 01 vỏ bình nhựa màu xanh; 05 chai nhựa màu xanh, loại 1,5 lít bên trong chất lỏng nghi xăng và 01 chai nhựa không màu, loại 1,5 lít, bên trong có chất lỏng nghi xăng; 02 (hai) chiếc bật lửa, vỏ màu đỏ và 01 (một) chiếc bật lửa, vỏ màu xanh; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, dài 15cm; 01 (một) xe đạp mini màu hồng, nhãn hiệu Wahama (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc bạt che, màu xanh - cam, kích thước (360x160)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc áo phong cộc tay, phía sau lưng có in dòng chữ “CHA”.

Tại bản Kết luận giám định số 5931/C09-P4 ngày 23/7/2024 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: “... 01 (một) chai nhựa màu xanh, loại 1,5 lít không chứa chất lỏng gửi giám định không tìm thấy thành phần của xăng, dầu, dung môi gây cháy khác.

- 02 (hai) chai nhựa không màu, 01 (một) vỏ bình nhựa màu xanh và 01 (một) chai nhựa màu xanh (các mẫu đều không chứa chất lỏng, bị cháy một phần biến dạng) gửi giám định đều tìm thấy thành phần của xăng.

- 05 (năm) chai nhựa màu xanh, loại 1,5 lít bên trong chất lỏng đều là xăng, có thể tích lần lượt là 1130ml, 1235ml, 500ml, 245ml và 1030ml.

- 01 (một) chai nhựa không màu, loại 1,5 lít, bên trong chất lỏng là xăng, có thể tích 550ml”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội kết luận: “... Tài sản gia đình nhà ông Nguyễn Văn D gồm:

- 01 chiếc bạt che màu xanh - cam, bị cháy hư hỏng kích thước (3,6mx1,6m) x 10.000 đồng/m<sup>2</sup> = 58.000 đồng.

- 01 lưới che màu xanh có kích thước (02x0,5)m bị cháy hư hỏng, có giá trị (02x0,5)m x 14.000 đồng/m<sup>2</sup> = 14.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 72.000 đồng.

Tài sản nhà bà H1 gồm:

- 01 cây cảnh, loại cây trúc Nhật cao 2,5m được trồng trong chậu bằng bê tông bị cháy, không định giá được do không còn tài sản.

- 01 cây cảnh, loại Ngũ Gia Bì cao 2,2m được trồng trong chậu bằng bê tông bị cháy hư hỏng một phần lá, cành cây, không định giá được do không còn tài sản".

Kết quả điều tra xác định hành vi ném các chai xăng của Nguyễn Văn S vào nhà bà Nguyễn Thị H1 đã gây thiệt hại làm cháy hỏng 02 cây cảnh của gia đình bà H1 và cháy bật, lưới của gia đình ông Nguyễn Văn D, tổng giá trị tài sản là 72.000 đồng nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Huỷ hoại tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã gửi văn bản và tài liệu liên quan đến Công an huyện Thanh Oai để xử phạt vi phạm hành chính theo pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn Văn D không yêu cầu bị can Nguyễn Văn S phải bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 766/CT-VKSHN-P2 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn S về tội Giết người theo quy định tại các điểm l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 13/01/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng các điểm l, n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 12 (mười hai) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2025, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức hình phạt mà Tòa án tuyên phạt bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S trong thời hạn luật định, đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn S về tội "Giết người" là đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có một tiền án, Tòa án cấp sơ thẩm xác định trong lần phạm tội này Nguyễn Văn S là tái phạm và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội chưa đạt, chưa gây ra hậu quả về tính mạng, sức khỏe; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại toàn bộ thiệt hại về tài sản và tiếp tục được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo cũng giao nộp cho Tòa án tài liệu thể hiện bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ, có nhiều đóng góp và được tặng Huy chương; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo cũng đã nộp án phí hình sự sơ thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật. Như vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và giảm cho bị cáo từ 1 năm đến 2 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; tuy nhiên, đề nghị áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra) vì nguyên nhân dẫn đến sự việc là do anh Nguyễn Văn H (con trai bị hại) mượn tài sản của bị cáo nhưng không trả; đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 (phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn) vì hành vi của bị cáo không gây ra hậu quả chết người và cũng không gây thương tích cho ai, chỉ gây ra thiệt hại nhỏ về tài sản và bị cáo đã khắc phục toàn bộ; bị cáo là con cháu của người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới 9 năm tù.

Tranh luận với Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S, đại diện Viện kiểm sát không đồng quan điểm về việc bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần vì bị hại trong vụ án này là bà H1 (không phải là anh H) không có lỗi gì với bị cáo; đại diện Viện kiểm sát cũng không nhất trí về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn đối với bị cáo vì tình tiết giảm nhẹ này không áp dụng đối với nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe và bị cáo đã được áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc anh Nguyễn Văn H mượn tài sản của Nguyễn Văn S để sử dụng nhưng không trả nên S bức tức, nảy sinh ý định trả thù. Hồi 05 giờ 25 phút ngày 30/6/2021, S đem theo 10 chai xăng (loại 1,5 lít) và bật lửa đến trước cổng nhà anh H ở thôn M, xã B, huyện T, thành

phố Hà Nội với ý định đốt nhà anh H thì gặp bà Nguyễn Thị H1 (là mẹ anh H). Tại đây, S đã mở nắp chai đựng xăng, dùng bật lửa đốt và ném 04 chai xăng về phía bà H1 đang đứng trong sân nhà. Khi S châm lửa đến chai xăng thứ năm, do bị lửa bén vào tay và có người xung quanh đến nên S thả chai xăng rơi xuống cháy tại chỗ, rồi bỏ chạy. Bà H1 bị xăng bắn vào người nhưng không bị cháy, do mọi người dập lửa kịp thời nên bà H1 không bị nguy hiểm đến tính mạng; lửa cháy làm hư hỏng 02 cây cảnh của gia đình bà H1 và cháy hỏng của gia đình ông Nguyễn Văn D 01 chiếc bạt che màu xanh cam và 01 lưới che màu xanh, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 72.000 đồng.

[3] Thấy rằng, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã sử dụng xăng là loại hoá chất có khả năng gây cháy mạnh, làm chết nhiều người để ném về phía bị hại và nhà của bị hại vào thời điểm 5 giờ 25 phút sáng; bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể dẫn đến cháy nhà, chết người nhưng vẫn cố ý chuẩn bị công cụ, phương tiện và thực hiện, thể hiện thái độ côn đồ, coi thường tính mạng của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp giết người “Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại Bản án hình sự số 22/2021/HS-ST ngày 28/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Nguyễn Văn S bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự - là tội nghiêm trọng. Ngày 30/6/2021, khi chưa được xóa án tích, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội giết người. Như vậy, trong lần phạm tội này, bị cáo là tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là đúng.

[5] Về tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, thể hiện sự ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cân nhắc việc bị cáo phạm tội chưa đạt khi quyết định hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại là bà Nguyễn Thị H1 tiếp tục có đơn xin giảm án cho bị cáo. Trong đơn, bà H1 tha thiết đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo S được hưởng khoan hồng ở mức cao nhất vì bà và gia đình bị cáo là người cùng thôn, có quan hệ tốt đẹp, không có mâu thuẫn gì; hành vi của bị cáo là nhất thời, chưa gây ra hậu quả gì đáng kể, không ai bị thương tích; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn S đã thể hiện rất thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã nhiều tuổi, có mẹ già yếu. Bên cạnh đó, Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng nộp cho Tòa án đơn trình bày của bà Nguyễn Thị I (mẹ của bị cáo Nguyễn Văn S) về hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có đóng góp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (có xác nhận của chính quyền địa phương). Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử văn bản xác nhận của bị hại Nguyễn Thị H1 xác nhận đã nhận

72.000 đồng (là khoản tiền khắc phục thiệt hại về tài sản theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và được ghi nhận trong bản án sơ thẩm) của gia đình bị cáo Nguyễn Văn S (trả thay cho bị cáo); Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng nộp biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo). Bởi vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[6] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 13/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về hình phạt đối với Nguyễn Văn S.

Áp dụng các điểm l, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2024.

2. Bị cáo Nguyễn Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0068980 ngày 08/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, CA TP. Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua Trại giam);
- Lưu Phòng HCTP (VP), HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Chu Thành Quang**